

## NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

## CHUYỂN MẠNH TỪ CHÍNH PHỦ ĐIỀU HÀNH NỀN KINH TẾ SANG CHÍNH PHỦ KIẾN TẠO PHÁT TRIỂN

**NGUYỄN MẠNH BÌNH**

*TS., Trưởng khoa Luật,  
Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh*

**N**ền kinh tế Việt Nam tham gia tích cực vào tiến trình hội nhập quốc tế, việc đổi mới tư duy từ Chính phủ điều hành chuyển qua kiến tạo phát triển là yêu cầu bức thiết nhằm mục đích thúc đẩy nền kinh tế phát triển. Trong bài viết xác định nhiệm vụ trọng tâm của Chính phủ nhiệm kỳ 2011-2016, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng nhận định: *"Cần phải thay đổi tư duy và cách tiếp cận khi xác định vai trò của Nhà nước và mối quan hệ giữa Nhà nước và thị trường. Phải chuyển mạnh từ nhà nước điều hành nền kinh tế sang nhà nước kiến tạo phát triển. Trong nhà nước kiến tạo phát triển, chức năng của nhà nước là xây dựng quy hoạch phát triển theo một chiến lược công nghiệp hóa, hiện đại hóa đúng đắn; tạo mọi trường và điều kiện cho các thành phần kinh tế phát huy mọi tiềm năng trong môi trường cạnh tranh và hội nhập quốc tế; tăng cường giám sát để phát hiện các mất cân đối có thể xảy ra, bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô và an toàn hệ thống. Chính vì vậy, Đại hội Đảng lần thứ XI xác định tạo lập môi trường cạnh tranh bình đẳng và cải cách hành chính trong đột phá về thể chế"*.

Tuy nhiên, nhìn lại thời gian qua, việc quản lý kinh tế của Chính phủ vẫn thể hiện thông qua thể chế điều hành, chưa chuyển biến mạnh sang kiến tạo phát triển nên thực tiễn không đạt được những mục tiêu Nhà nước mong muốn. Điều này thể hiện trên các phương diện.

*Một là, Chính phủ điều hành chưa xác định rõ vai*

*trò của Chính phủ trong quản lý vĩ mô.*

Vì sao xe buýt tại thành phố Hồ Chí Minh hoạt động không có hiệu quả? Cho phép xe buýt kích thước nhỏ, linh hoạt lưu thông tại các đô thị và Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng trong điều kiện đường lưu thông chật hẹp, đông đúc là phương án khả thi, hiệu quả, rẽ tiền về đầu tư quay đồng vốn nhanh. Năm 2002 Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã vận động các chủ phương tiện thay mới xe chở khách để bảo đảm an toàn, hạn chế ô nhiễm. Trên cơ sở đó, các chủ phương tiện đổi xe quá cũ chuyển qua đầu tư xe nhỏ đời mới như Daihatsu, Suzuki cải tạo thành xe buýt 12 chỗ theo quy định kiểm tra niên hạn sử dụng đến năm 2018. Đến năm 2006 có trên 500 xe buýt 12 chỗ gầm thấp. Nhưng sau đó Chính phủ ban hành Nghị định số 110 cấm lưu thông xe 12 chỗ, chuyển qua xe buýt từ 17 chỗ trở lên. Trước tình thế đó Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhiều lần xin Trung ương gia hạn sử dụng đến hết niên hạn để hạn chế thiệt hại cho các chủ phương tiện đã đầu tư xe mới nhưng chưa lấy được vốn. Mặc dù được phép lưu thông xe buýt 12 chỗ không còn được ưu ái như xe buýt 17 chỗ, tiền trợ giá bị cắt giảm, chỉ còn sử dụng đưa rước học sinh. Trong khi đó, xe buýt 17 chỗ theo quy định sàn xe phải có chỗ cho khách đứng, nhưng theo quy định của ngành cơ khí thiết kế chế tạo máy phân tích: kiểu dáng, thiết kế khung, sườn xe ô tô phải tuân thủ các nguyên lý về khí động học, nên xe buýt 17 chỗ thiết kế gọn, trần xe thấp

để bảo đảm an toàn, do đó xe 17 chỗ không thể có sàn xe cho khách đứng được, muốn cho khách đứng phải xe phải có chỗ ngồi từ 25-30 chỗ ngồi trở lên. Theo quy định của Nghị định 110 chỉ có xe từ 25 chỗ ngồi trở lên mới được lưu thông và gầm xe phải cao từ 40-50cm trở lên. Vì vậy, khi xảy ra va quệt với người đi xe gắn máy nạn nhân sẽ văng vào gầm xe và bánh xe sau sẽ cán qua gây tử vong tức thì. Thậm chí màu sơn của xe buýt phải theo quy định của Chính phủ, nếu sơn màu khác phải có sự đồng ý của Thủ tướng. Trong lúc đó xe buýt 12 chỗ tiện lợi và cơ động, có thể đóng vai trò trung chuyển khách từ các tuyến ngắn, đường nhỏ, hẹp ra các trạm xe buýt chính.

Nghị định 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 quy định chi tiết thi hành Luật Xuất bản, quy định điều kiện để thành lập Nhà xuất bản, phải có diện tích sử dụng từ 200 m<sup>2</sup> trở lên, có vốn pháp định phải từ 5 tỷ đồng có đủ trang thiết bị để tổ chức xuất bản, nếu nhà xuất bản có diện tích nhỏ quá sẽ không hoạt động được vì nhân viên, biên tập viên không có chỗ làm việc, không có chỗ tiếp khách.... Ngoài ra Nghị định này cũng quy định sách điện tử phải có máy chủ đặt ở Việt nam, có thiết bị phần mềm phục vụ việc thiết kế, dàn trang, ghi dữ liệu trên các phương tiện điện tử, có đường truyền kết nối Internet. Như vậy, Nghị định này cũng thể hiện tư duy điều hành theo kiểu quy định mang tính sự vụ, nhỏ nhặt, không phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đối tượng bị tác động. Thực tế, các Nhà xuất bản có thể thuê mọi thứ, như: in sách thì thuê kho; giao tiếp giữa các biên tập viên và tác giả qua mạng; hội thảo về một cuốn sách có thể thuê công ty chuyên môn tổ chức tại một hội trường nào đó mà không cần phải có trụ sở rộng từ 200 m<sup>2</sup> trở lên. Ngoài ra sách điện tử phải có máy chủ ở Việt Nam, quy định này có vẻ hợp lý, không có máy chủ ở trong nước làm sao cơ sở giữ liệu để ở nước ngoài để bảo mật, nếu có tác phẩm điện tử để ở nước ngoài cần thu hồi thì làm sao?. Tuy nhiên, những vấn đề đó là công việc của nhà xuất bản, nhà nước không cần phải quy định mang tính chất sự vụ như vậy vì các Nhà xuất bản đã chuyển sang các dịch vụ đám mây, không phải duy trì máy chủ quá tốn kém, không hiệu

quả mà chuyển sang dịch vụ viễn thông, qua đó ký hợp đồng trách nhiệm của dịch vụ.

Nghị định 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 03 năm 2014 quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí xuất bản. Nghị định này quy định rất chi tiết nhuận bút thể loại nào cao hơn thể loại nào, mức tối đa một tin là bao nhiêu, phóng sự bao nhiêu, dịch tác phẩm bao nhiêu, thời hạn trả nhuận bút, chậm nhất là bao lâu khi xuất bản, trường hợp không liên hệ với tác giả để nhận nhuận bút đến ba lần làm như thế nào?. Thực chất, các quy định này là thừa vì giữa tác giả và nhà xuất bản phải tuân theo cơ chế thị trường, cơ chế thuận mua vừa bán, trên cơ sở hợp đồng dân sự, nếu xảy ra vi phạm hợp đồng sẽ được giải quyết thông qua cơ chế tòa án, ngoài ra nếu nhà xuất bản trả nhuận bút cao để khai báo lỗ theo kiểu trốn thuế, vấn đề này có luật thuế thu nhập cá nhân điều chỉnh.

Nhà nước không cần bận tâm đến các chuyện quá vi mô mà chỉ cần phê duyệt các loại hình báo chí cần thiết để đưa thông tin đến người dân với chi phí thấp nhất

*Hai là, Chính phủ điều hành chưa xác định rõ quản lý hành chính nhà nước và sản xuất kinh doanh.*

Do nhận thức của các cơ quan nhà nước và cán bộ, công chức trong đó vẫn cho rằng việc xây dựng luật pháp, chính sách là của mình, đưa ra thế nào, xã hội sẽ phải tuân thủ, phục tùng như vậy nên mới chỉ chú ý giám sát sự tuân thủ của các doanh nghiệp hơn là tham vấn xem quy định có hợp lý, có được ủng hộ hay không?. Một minh chứng cụ thể là Nghị định 36/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 04 năm 2014 về các doanh nghiệp chế biến cá tra xuất khẩu (có hiệu lực ngày 20 tháng 6 năm 2014) quy định tỉ lệ nước mạ băng (nước đá bao quanh miếng cá đông lạnh) trên tổng lượng không được vượt quá 10% và độ ẩm (hàm lượng nước) tối đa trong miếng cá sau khi rã đông không vượt quá 85% so với khối lượng tịnh.. Quy định như vậy là quá chi tiết và mang tính áp đặt, không dựa trên cơ sở khoa học vì tỉ lệ mạ băng do người mua và người bán thỏa thuận, căn cứ vào đó để tính giá tiền và ghi rõ trong hợp đồng; quy định độ ẩm 85% không khả thi vì ảnh hưởng

đến cảm quan và chất lượng cá xuất khẩu. Cách làm này trái với quy trình các nước vẫn làm, đó là trước khi làm họ áp dụng phương pháp đánh giá tác động. Trước tiên, phải tham vấn tất cả các đối tượng liên quan, đánh giá được tác động tích cực và tiêu cực để nếu có những tác động tiêu cực thì phải tìm cách khắc phục.

*Ba là, Chính phủ điều hành thiết kế chính sách chưa nhìn xa, trông rộng.*

Sự thành bại của một doanh nghiệp phụ thuộc vào thời gian và tốc độ trong nền kinh tế cạnh tranh khốc liệt như hiện nay. Do đó, điều mong muốn của doanh nghiệp là các quyết định hành chính phải mang tính dự báo chính xác, được ban hành kịp thời, đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp. Trong khi đó, quyết định hành chính “dùng dằng”, “chập chạp”, kéo dài làm mất khả năng cạnh tranh trong điều kiện kinh tế thị trường ngày càng phát triển. Nguyên nhân do phối hợp giữa các ngành, các cấp với địa phương chưa đồng bộ và thống nhất, thậm chí trong các cơ quan tại địa phương cơ quan nào cũng cho mình có quyền tất cả, nhưng không chịu trách nhiệm. Chính điều này đã làm cho hiệu lực của quyết định hành chính có liên quan đến hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp đi vào ngõ cụt.

Thực trạng hiện nay, các cơ quan nhà nước và cán bộ, công chức luôn luôn cho rằng việc xây dựng luật pháp, chính sách là của mình, đưa ra thể nào, xã hội sẽ phải tuân thủ như vậy; nên mới chỉ chú ý giám sát sự tuân thủ của xã hội trong việc thực thi pháp luật, hơn là tham vấn xem quy định có hợp lý, có được ủng hộ hay không?. Cách làm này trái với quy trình các nước vẫn làm, đó là trước khi làm họ áp dụng phương pháp đánh giá tác động đến đời sống kinh tế-xã hội và dự kiến triển khai được hay không?

Chính phủ điều hành với tư cách đối phó- xoay sở, bận rộn với việc giải quyết sự vụ và sa lầy các dự án nhỏ hẹp với đặc trưng tầm nhìn hạn hẹp và sự thao túng vụ lợi các lợi ích nhóm và cá nhân, khi đó nhà nước có nguy cơ suy yếu và biến thành giải quyết các sự vụ không cần thiết.

*Bốn là, doanh nghiệp nhà nước hoạt động không có hiệu quả*

Mặc dù nhiều văn bản của Chính phủ về

tái cấu trúc nền kinh tế và cổ phần hóa doanh nghiệp chưa đạt theo yêu cầu mong muốn. Vì tái cấu trúc và cổ phần hóa doanh nghiệp chưa thực hiện được do tư duy của cán bộ, công chức không đổi mới theo quy luật phát triển của nền kinh tế và lợi ích của một số cán bộ, công chức gắn kết với doanh nghiệp nhà nước. Do đó, tái cấu trúc và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước thực hiện một cách trì trệ, cản trở quy luật phát triển của nền kinh tế.

Trình độ, năng lực kém so với yêu cầu. Ta thấy rằng, ở các doanh nghiệp Nhà nước, quyền sở hữu không gắn với quyền quản lý vốn và tài sản. Mặt khác, do những nguyên nhân lịch sử, do ảnh hưởng của cơ chế kế hoạch hoá tập trung quan liêu bao cấp, các doanh nghiệp Nhà nước có số lượng lao động lớn, cơ cấu lao động bất hợp lý, đội ngũ cán bộ quản lý kinh tế vừa thừa, vừa thiếu, vừa yếu. Bên cạnh trách nhiệm về kinh tế, mỗi doanh nghiệp còn phải đảm trách nhiều chức năng xã hội nữa.

Từ tình hình trên, có thể thấy khu vực kinh tế Nhà nước không phải là điểm sáng như chúng ta mong đợi, đặc biệt nó vẫn chưa thực sự thể hiện tốt vai trò chủ đạo của mình. Do đó vấn đề đặt ra hiện nay là cần phải có một loạt những giải pháp tiến hành đồng bộ.

*Năm là, chưa phân cấp mạnh cho chính quyền địa phương.*

Tâm lý chung hiện nay, cơ chế tập trung, quan liêu bao cấp vẫn còn ảnh hưởng sâu đậm đến tư duy quản lý hành chính nhà nước. Vì vậy, các cơ quan hành chính ở trung ương luôn luôn lo sợ cấp dưới; chính quyền địa phương làm sai, hiểu không đúng quy định của cấp trên. Do đó, mọi vấn đề từ việc nhỏ cho đến việc lớn phải xin ý kiến của các cơ quan hành chính nhà nước, đó là một thủ tục rào cản lớn phát huy tính chủ động, sáng tạo của từng địa phương hoặc cấp dưới. Trong khi đó, một chính quyền hoạt động hiệu quả, nên giúp đỡ để các cộng đồng tự giải quyết công việc của mình có lợi hơn. Do nhận thức như vậy, phân cấp cho chính quyền địa phương, cấp dưới không thực hiện được.

## 2. Chính phủ kiến tạo phát triển

### 2.1. Quan niệm Chính phủ kiến tạo phát triển

Cần thay đổi tư duy và tiếp cận khi xác định vai trò của Nhà nước với mối quan hệ giữa Nhà nước và thị trường. Trong đó, bộ máy nhà nước phải tiên tiến hơn xã hội, là lực lượng dẫn dắt xã hội, kiến tạo sự phát triển của xã hội. Do đó, trong Nhà nước kiến tạo chức năng cơ bản phải xây dựng quy hoạch phát triển theo chiến lược công nghiệp hóa, hiện đại hóa đúng đắn; tạo môi trường thuận lợi cho các thành phần kinh tế phát huy mọi tiềm năng trong môi trường cạnh tranh và hội nhập quốc tế. Vì vậy, nhiệm vụ của Chính phủ đưa ra những định hướng quy hoạch trên cơ sở nền kinh tế hiện có, phải hiểu rõ thực chất về trình độ, năng lực quản lý của đội ngũ doanh nghiệp, lực lượng sản xuất, công cụ lao động và trình độ đội ngũ người lao động. Trên cơ sở đó đề ra chiến lược, định hướng hoạt động của nền kinh tế và xu thế phát triển của nền kinh tế thế giới, phải có chiến lược, quy hoạch, kế hoạch thực hiện từng bước về công nghiệp hóa, hiện đại hóa công nghiệp, nông nghiệp theo xu hướng nào trên cơ sở thế mạnh của Việt Nam? Hiện nay, nền kinh tế của Việt Nam vẫn là kinh tế nông nghiệp, phụ thuộc vào xuất khẩu hàng hóa nông nghiệp là chủ yếu. Vì thế, Chính phủ phải có chiến lược quy hoạch phát triển nông nghiệp từ đó, ban hành chính sách, định hướng và tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế nghiên cứu về sản xuất cây giống, con giống nuôi trồng thủy hải sản làm bước đột phá xuất khẩu, trong đó phát huy tối đa thế mạnh của từng vùng, của từng địa phương, bảo đảm chất lượng, số lượng hàng hóa uy tín thương mại.

Song song với thúc đẩy thế mạnh nông nghiệp, công nghiệp hóa nông nghiệp, phát triển các dịch vụ nông nghiệp. Trước mắt, nền công nghiệp nước ta chưa thể sản xuất một mặt hàng công nghiệp hoàn chỉnh. Những hàng hóa về công nghiệp đã có uy tín tiếp tục phát huy, nhưng sản phẩm nào chưa thực hiện được vì phụ thuộc vào trình độ, năng lực quản lý, lao động hiện tại để có chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề ra chính sách nâng cao trình độ quản lý công nghệ cao làm mũi nhọn phát huy thế mạnh của Việt Nam.

Mục đích tăng cường giám sát, kiểm tra để

phát hiện mất cân đối có thể xảy ra trong quá trình phát triển kinh tế-xã hội. Bảo đảm thiết kế chính sách phù hợp giải quyết những mâu thuẫn, trói buộc, cản trở sự phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô và an toàn hệ thống an ninh kinh tế, thực hiện an sinh xã hội bình đẳng và bền vững

2.2. Chính phủ kiến tạo phát triển cần thực hiện những biện pháp sau đây:

*Thứ nhất*, trước tiên Chính phủ cần xác định lại căn bản về vai trò của mình cho phù hợp với yêu cầu của cuộc sống và đòi hỏi của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, đó là chuyển vai trò kiến tạo phát triển phục vụ các yêu cầu đòi hỏi của nền kinh tế. Chính sự chuyển dịch này đòi hỏi phải cải cách, cơ cấu lại bộ máy của Chính phủ, đem tinh thần kiến tạo phát triển vào hoạt động của Chính phủ hay nói một cách khác tạo ra một Chính phủ điều hành sang Chính phủ phục vụ trên cơ sở chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển nền kinh tế. Có thể thấy, việc cải cách bộ máy của Chính phủ để đủ sức vận hành nền kinh tế thị trường, hội nhập sâu kinh tế thế giới là một yêu cầu cấp bách. Khi đã thiết kế mô hình bộ máy Chính phủ phù hợp hoạt động như thế nào để có hiệu lực và hiệu quả là một câu hỏi đang đặt ra. Chính phủ có tầm nhìn toàn hệ thống để thấy các khả năng có thể điều hòa, cân đối được những yêu cầu trái ngược nhau về các nguồn lực của xã hội.

*Thứ hai*, quyết định lựa chọn xây dựng “Nhà nước kiến tạo phát triển” đòi hỏi nỗ lực quyết liệt nâng cao chất lượng thể chế, coi đó là một trong những yếu tố nền móng căn bản cho toàn bộ công cuộc phát triển. Những khiếm khuyết trong xây dựng thể chế thiếu tính minh bạch, ổn định, công khai; khả thi, thiếu tính tiên lượng sự phát triển của kinh tế-xã hội. Nhà nước cần quan tâm nhiều hơn tới chất lượng xây dựng, hệ thống luật pháp được sửa đổi tốt hơn, theo xu thế tự do hóa, cởi mở hơn, tạo ra môi trường bình đẳng các thành phần kinh tế để cải thiện môi trường kinh doanh. Bảo đảm thể chế đi vào cuộc sống và tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế tự do cạnh tranh trên cơ sở của pháp luật, cần tham vấn các đối tượng có liên quan, xem quy định có

hợp lý, có được ủng hộ hay không? ảnh hưởng tác động đến quá trình đầu tư hay không?, đánh giá được tác động tích cực và tiêu cực để nếu có những tác động tiêu cực thì phải tìm cách khắc phục. Do đó, nhằm thực thi nhiệm vụ này, Chính phủ cần quy hoạch phát triển theo chiến lược tạo môi trường và điều kiện cho các thành phần kinh tế phát huy mọi tiềm năng trong môi trường cạnh tranh bền vững. Xây dựng; đào tạo đội ngũ cán bộ, công chức phải dựa vào thành tựu, không được dựa vào học thuyết, niềm tin của người đó, lấy thước đo hiệu quả công việc để đánh giá về chiến lược, quy hoạch, kế hoạch thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đúng đắn trên cơ sở xuất phát điểm của nền kinh tế. Vì vậy, cần có một chuẩn nhất định để buộc phải xây dựng và hoàn thiện thể chế, tạo điều kiện phát huy tối đa giải phóng năng lực sản xuất, tạo sự cạnh tranh bình đẳng giữa các thành phần kinh tế. Hệ thống luật pháp được sửa đổi tốt hơn, theo xu thế tự do hóa, cởi mở hơn, tạo ra môi trường bình đẳng trong hoạt động phát triển kinh tế-xã hội.

*Thứ ba*, thiết kế chính sách cần phải có tầm nhìn trên cơ sở nhìn xa, trông rộng. Chính phủ kiến tạo phát triển phải đứng trên gốc độ thiết kế chính sách bảo vệ tính bình đẳng giữa các thành phần kinh tế và các bên tham gia không bên nào lấn lướt bên nào, cổ đông nhỏ không bị cổ đông lớn lấn lướt. Thiết kế chính sách cần lường trước những tác dụng ngoại ý của chính sách, làm cho chính sách thực thi méo mó hoặc lợi dụng kẻ hở của chính sách để làm trái đạo đức, bảo đảm quá trình thực thi mong muốn đặt ra và đạt hiệu quả cao. Thiết kế chính sách nhằm mục đích tháo gỡ những vướng mắc, trói buộc, gây cản trở, khó khăn, mà tạo dựng môi trường thuận lợi điều kiện cho các thành phần kinh tế bình đẳng, cơ hội, phát huy tiềm năng cho doanh nghiệp phát triển. Vì thế những rào cản giấy phép con, điều kiện kinh doanh, điều kiện về vốn cần được tháo gỡ.

*Thứ tư*, Nhà nước kiến tạo phát triển, có nghĩa là, hệ thống cơ quan hành chính các cấp cần có một tư duy mới về mối quan hệ giữa Nhà nước với thị trường. Trong đó, hệ thống cơ quan hành

chính tạo môi trường xúc tác cho sự phát triển, tạo điều kiện phát huy mọi nguồn lực xã hội. Tư duy đó sẽ giúp hạn chế việc can thiệp trực tiếp vào các hoạt động của thị trường, của xã hội bằng các biện pháp hành chính, mà điển hình là các thủ tục hành chính mang tính chất xin - cho, hạn chế, vốn chỉ có tác dụng trong ngắn hạn, không bền vững và kìm hãm sự phát triển của xã hội. Thủ tục hành chính là cần thiết trong quản lý hành chính nhà nước, nếu không có thủ tục hành chính sẽ làm cho rối loạn trong xã hội, gây bất bình đẳng trong hoạt động của xã hội. Do đó, thủ tục hành chính cần thiết trong quản lý xã hội, nhưng khi ban hành cần phải căn cứ vào bốn tiêu chí: sự cần thiết, tính hợp lý, tính hợp pháp và đảm bảo chi phí tuân thủ thủ tục hành chính thấp. Việc kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện thủ tục hành chính sẽ góp phần hạn chế tình trạng đặt thêm yêu cầu, điều kiện, quy định thêm thành phần hồ sơ cũng như né tránh thực hiện thủ tục hành chính. Qua việc thực hiện thủ tục hành chính ở các bộ, cơ quan ngang bộ, các cấp chính quyền, đơn vị kiểm soát thủ tục hành chính sẽ tham mưu, giúp người đứng đầu nắm được tình hình và kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức để từ đó có những giải pháp chỉ đạo cụ thể, nhằm kịp thời ngăn chặn sự lạm quyền của đội ngũ cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

*Thứ năm*, tái cấu trúc, nền kinh tế, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, nhằm mục đích bảo đảm chuyên sâu trong hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Thế kỷ trước đây, nhà nước nắm quyền chi phối doanh nghiệp và là chủ sở hữu doanh nghiệp. Tuy nhiên kinh tế thị trường phát triển như vũ bão trên quy mô thế giới chi phối toàn bộ mọi hoạt động các doanh nghiệp ở quốc gia. Do đó, mô hình chính phủ chi phối, sở hữu các doanh nghiệp không còn phù hợp nữa, không có hiệu quả, trong khi doanh nghiệp luôn luôn đổi mới, sáng tạo, linh hoạt đáp ứng nhu cầu luôn luôn thay đổi của người tiêu dùng. Để thực thi chi phối nền kinh tế, Nhà nước thiết kế chính sách thành các công cụ để tác động nền kinh tế có hoạt động hiệu quả hơn. Ở nước ta,

tái cấu trúc nền kinh tế, nhất là tập trung mạnh cải cách doanh nghiệp nhà nước, sẽ khắc phục khiếm khuyết trong quá trình điều hành, chi phối chậm chạp, cản trở của bộ máy hành chính, giảm bớt sự kém hiệu quả, kém năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, phân bổ lại nguồn lực một cách cạnh tranh hơn, làm cho các khu vực kinh tế phát triển hiệu quả hơn. Vấn đề hoạt động của nền kinh tế là hiệu quả, cải cách doanh nghiệp nhà nước, nhằm giảm nợ của Chính phủ, thu hút vốn đầu tư nước ngoài, tăng sức mạnh của nền kinh tế. Nhà nước chi phối nền kinh tế trên cơ sở phải có chiến lược, quy hoạch, kế hoạch công nghiệp hóa, hiện đại hóa một cách đúng đắn, kiến tạo chính sách, trên cơ sở đó các doanh nghiệp đầu tư vốn, đổi mới công nghệ, đào tạo đội ngũ quản lý năng động, sáng tạo, người lao động có ý thức kỷ cương, kỷ luật trong quá trình thực hiện lao động, bảo đảm hiệu suất lao động. Chính phủ phải sử dụng các công cụ, lợi thế để tổ chức thị trường khuyến khích được hàng triệu doanh nghiệp, các tổ chức và cá nhân để họ đáp ứng được yêu cầu về đầu tư phát triển kinh tế-xã hội.

*Thứ sáu*, phân cấp cho chính quyền địa phương để giải quyết các công việc trật tự an ninh, phát triển kinh tế-xã hội đáp ứng nhu cầu của nhân dân địa phương. Bởi lẽ, Chính phủ không thể trực tiếp điều hành tất cả các công việc của nhà nước trên phạm vi toàn lãnh thổ. Và mỗi một địa phương đều có những đặc điểm riêng về vị trí địa lý, về kinh tế, xã hội, về truyền thống văn hoá, phong tục, tập quán. Nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo, linh hoạt của mỗi vùng nói chung, của mỗi địa phương nói riêng đáp ứng yêu cầu của nhân dân địa phương. Vì thế cộng đồng được giao quyền để giải quyết những vấn đề của họ thì họ hoạt động tốt hơn, so với cộng

đồng dựa vào những mệnh lệnh và những dịch vụ từ cấp trên và bên ngoài cung ứng. Trên thực tế, những nhu cầu của xã hội ngày càng đa dạng, phong phú và luôn thay đổi. Vì thế, chính phủ trung ương khó nắm bắt và thường không đáp ứng kịp thời những nhu cầu của người dân. Mặt khác trình độ của các cấp địa phương, cơ sở ngày càng được nâng cao, linh động, chủ động hơn và được công dân giám sát chặt chẽ. Bảo đảm tập trung; dân chủ trong nền hành chính thống nhất, thông suốt cần phải có lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế-xã hội, Chính phủ cần thực hiện ba vấn đề cơ bản như sau: một là, hoạch định chiến lược phát triển kinh tế-xã hội của quốc gia, hai là, đưa ra các tiêu chuẩn về về ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước, thứ ba, giám sát kiểm tra chính quyền địa phương, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, cá nhân trong việc thực hiện các tiêu chuẩn do Chính phủ và Bộ quản lý ngành, lĩnh vực trong việc thực hiện các tiêu chuẩn đó, mục đích giám sát để phát hiện mất cân đối có thể xảy ra, bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô và an toàn hệ thống.

Thay đổi tư duy về mối quan hệ giữa Nhà nước và thị trường, trong đó chuyển đổi nhận thức từ Chính phủ điều hành sang nhà nước kiến tạo phát triển. Để có một nhà nước mạnh, không có con đường nào khác phải cải cách hoạt động của Chính phủ nhằm bảo đảm hiệu quả kinh tế-xã hội. Cuộc cải cách này giải quyết những đòi hỏi của thực tiễn cuộc sống với mục tiêu rõ ràng, xây dựng quy hoạch phát triển theo một chiến lược công nghiệp hóa, hiện đại hóa; cần giải pháp cụ thể, chương trình hành động cụ thể. Cải cách đòi hỏi nhìn nhận những vấn đề đặt ra theo quan điểm, tư duy mới và hành động theo một phong cách mới, bảo đảm phát triển kinh tế-xã hội có hiệu quả./.

